

## CHÁNH PHÁP LÀ GÌ

Trần Do Bân

Địch tịch nguyên bản Hoa Ngữ : Thích Luân Tuyên Hóa Lão Hòa Thâm ngữ Đích Phật Học Công  
Hiển

đăng trên nguyệt san Vajra Bodhi Sea từ số tháng 6, 1996 đến số tháng 10, 1997

**Chánh Pháp là gì?** Phật Pháp được chia thành ba thời kỳ là thời Chánh Pháp, thời Tăng Trưởng Pháp, và thời Mạt Pháp. Các thời kỳ Pháp của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni được ghi chép trong các kinh điển thì không đúng như thế, nhưng hầu hết các bậc thầy đều theo thuyết như thời kỳ Chánh Pháp là 500 năm, thời kỳ Tăng Trưởng Pháp là 1.000 năm, và thời kỳ Mạt Pháp là 10.000 năm. Trong thời Chánh Pháp (chánh có nghĩa là chính), mọi đức Phật đã diệt độ, nhưng Pháp nghi vẫn không thay đổi. Có giáo pháp, có sự hành trì, và có người chứng đắc quả vị -- đó gọi là thời kỳ Chánh Pháp, và còn được mệnh danh là thời kỳ "Thiền Đốn ngộ kiến chân". Trong thời Tăng Trưởng Pháp (tăng trưởng có nghĩa là biến chuyển), tuy vẫn có giáo pháp, có sự hành trì, nhưng sự chứng đắc quả vị thì rất ít; thời kỳ này còn được gọi là thời kỳ "tăng tiến kiên cố". Trong thời Mạt Pháp (mạt có nghĩa là suy vi, yếu kém), Phật Pháp trở nên suy tàn, chỉ có giáo pháp chứ không có sự hành trì, và càng không có người chứng đắc quả vị. Thời kỳ này còn được gọi là thời kỳ "đau tranh kiên cố". Đây là lý giải thích thông thường về ba thời kỳ "Chánh, Tăng trưởng và Mạt" của Phật Pháp.

Thưa nhơn, Hòa Thâm ngữ định nghĩa về Chánh Pháp như sau:

"Quý vị thành tựu tu hành, không ham học danh lợi, không tham cầu cúng dường -- đó chính là Chánh Pháp thật. Nếu mọi người xuất gia đều có thể giữ gìn không để lòng đắm nhiễm bậc, đều có thể ngộ Thiền, có thể ngày ăn một bữa lúc giờ ăn trưa, có thể luôn luôn mặc giầy

y và nghiêm trì giới luật, thì đó là Chánh Pháp đang trở lại!"

Thậm chí Hòa Thượng còn giảng nghĩa một cách đơn giản hơn nữa:

"Nếu quý vị có thể không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không tự ái, và không nói dối, thì đó chính là Chánh Pháp đang trở lại!".

Như vậy, thế nào là thế giới của Phật Pháp? Trong quyển 5 của Pháp Hoa Nghĩa Sĩ có chép: "Khi [Pháp] trở thành suy vi, đó gọi là thế giới Phật Pháp." Trong quyển 6, chư Tăng Nghĩa Lâm của Đại Thừa Pháp Uyển có nói: "Chỉ có giáo pháp mà không có gì khác thì gọi là Phật Pháp." Tuy nhiên, sáu mô tả chân chánh của thế giới Phật Pháp được xuất hiện trong Kinh Đại Phóng quang Đại Tỳ, phần Nguyên Tỳ, và trong Kinh Pháp Diệt Tỳ. Về sau, thuyết Phật Pháp xuất hiện dưới triều đại Bắc Tỳ (550-377 SCN), trong bài văn phát nguyện của Thích Sư Huân Tỳ Nam Nhạc (Nam Nhạc Tỳ Thích Sư Lô p Thích Nguyên Văn). Thích Sư Huân Tỳ đã ghi lại là ngài sanh vào năm thế giới Phật Pháp và đã chép lại toàn bộ Kinh Bát Nhã cùng nhiều bộ văn khác. Ngài đã nguyện sẽ truyền Pháp cho đến khi Bát Tát Di Lạc đến thế gian này. Đại nhà Tùy (589-618 SCN), Thích Sư Tín Hành đã xướng "giáo pháp ba giai đoạn" (tam giai giáo) với Nhất Thế là giai đoạn đầu tiên, Tam Thế là giai đoạn thứ nhì, và Phật Pháp (toàn bộ giới đức của Đại Phật) là giai đoạn thứ ba.

Trong đại nhà Đường (618-905 SCN), Đại Sư Đạo Trác và Đại Sư Thích Đạo có nói rằng thế giới là đã vào thế giới Phật Pháp, và chỉ truyền "thế giới giáo pháp" (không hợp giáo pháp với thế giới), khuyến khích người đời tu pháp môn Niệm Phật. Nói chung, cho dù thế giới Phật Pháp như thế nào có xảy đến chăng nữa, thì trong quyển 49 của Tập Tỳ Luật, Đại Phật cũng đã nêu ra năm điều có thể khiến cho Chánh Pháp không bị hủy diệt.

Năm điều này là:

**1. Tôn Trọng Chánh Giáo.** Điều này có nghĩa rằng các Tỳ Kheo chỉ đưa vào giáo pháp chân chánh mà tín tu, xa lánh cái nhìn lệch lạc (thiên kiến) của Tiểu Thừa cùng các tà thuyết của ngoại đạo; như đó có thể khiến cho Chánh Pháp không bị hủy diệt.

2. **Chợ Túc Sân Ác** (đình chợ nóng giận và ác độc). Điều này có nghĩa rằng các Tỷ Kheo luôn luôn thực hành hành nhàn nhàn, không nóng giận, danh tiếng và đức độ lan xa làm cho mọi người đều quay về và đức lòng kính ngưỡng; như đó có thể khiến cho Chánh Pháp không bị hủy diệt.

3. **Kính Sư Thế Tôn** (tôn kính phụng sự các bậc trưởng thượng). Điều này có nghĩa rằng các Tỷ Kheo tôn kính và phụng thờ các vị đức độ hàng thượng tọa và chuyên cần cầu học y học nghĩa Phật Pháp thế gian; như đó có thể khiến cho Chánh Pháp không bị hủy diệt.

4. **Ái Lạc Chánh Pháp** (trân quý Chánh Pháp). Điều này có nghĩa rằng các Tỷ Kheo trân quý thâm sâu những điều pháp nghe được từ các bậc trưởng thượng, trưởng lão kỳ cựu, và vui mừng thực hành theo; như đó có thể khiến cho Chánh Pháp không bị hủy diệt.

5. **Thiền Hỷ Sĩ Tỳ** (giới thích kiên cố cho khổ hạnh). Điều này có nghĩa rằng các Tỷ Kheo phụng sự tiến độ nói pháp Đệ Nhị Thừa một cách khéo léo, làm cho những kẻ mê muội được học Phật Pháp có thể đưa vào đời tu trên đường Đạo; như đó có thể khiến cho Chánh Pháp không bị hủy diệt.

Vào thời Mạt Pháp chúng sanh không thể liên tục phân biệt được chánh tà, nên nên nhiều người mù nhận vào cửa Phật nhưng đã vào lầm cửa mà tu hành. Đó là do họ thiêu "Trách Pháp Nhân." Một điều trong thời Mạt Pháp, hiện tượng "mật cá xen lẫn ngọc trai" [vàng thau lẫn lộn] trong cửa Phật không phải là ít, song nguy hiểm cho cửa Hòa Thượng ngày một rõ ràng:

"Tôi nhận được những phước hạnh Chánh Pháp. Tôi chỉ cho phép Phật Giáo có Chánh Pháp chứ không có Mạt Pháp! Bởi vì nếu tôi nhận, nếu đó sẽ có phước đức, trí huệ và đức độ gì đó tại đây. Đây là nguy hiểm cho tôi. Do đó, không quen khả năng giới hạn của mình, tôi đi khắp nơi tuyên thuyết Chánh Pháp và hành trì Chánh Pháp."

Một điều Đức Phật nhiều lần đề cập đến sự hủy diệt của Phật Pháp, tuy nhiên Đức Phật cũng có ý khước phước sự hủy diệt của Chánh Pháp. Như trong Kinh Niết Bàn có chép: "Trong thời Mạt Pháp sẽ có một triệu hai trăm (120.000) vị Đệ Nhị Thừa Tát tri Pháp, khiến cho bị diệt." Thế đó có thể bị diệt được rằng nguy hiểm là "không cho phép có Mạt Pháp" của Hòa Thượng há chăng phải chính là tâm để để bị của chư Phật Như Lai hay sao?

## Chánh pháp là gì?

Viết bởi Administrator

---

Hòa Thượng đã cảm khái rằng:

Phật Pháp vô diệt, Tăng团 vô diệt,

Đạo đức nghiêm tu, nhân bản tu,

Lão thành chân thành chiêu vớt chúng,

Hàng ngày gieo hoort thâu bao phúc.

Cố thế ngũ trược thanh tịnh mịn.

Chúng sanh tam túy như vô thu,

Ân cần ký nguyện Tăng thanh tịnh,

Chấn hưng Phật Pháp tại Tỳ Kheo.

Tóm tắt:

Phật Pháp chưa diệt, Tăng团 vô diệt,

## Chánh pháp là gì?

Viết bởi Administrator

---

Đạo đức cần tu, chúng ai tu,

Thành tựu chân chánh, bậc chi diu,

Gian ngoa xảo trá, đức tán đố ng.

Muốn đời Ngũ Trắc nên tươi sáng,

Chúng sanh tinh hần ba lần mê,

Ân cần nhơn nhơn Tăng Ni tr:

Chấn hưng Phật Giáo cội T Kheo!

Trong Phật Giáo không thể có 99%--nếu chúng ta phần lớn trong Phật Giáo là giả dối, thì đó không còn là "Chánh Pháp" nữa! Do đó chúng ta phải phân biệt thật rõ ràng, bởi vì trong các chùa chiền đều có cả "tà pháp và ngoại đạo". Phật Giáo có câu: "Thà cầu ngàn năm chúng vắng sanh, còn hần một ngày trong ma đạo". Nếu chúng ta thiêu Trích Pháp Nhãn của "Tứ Chúng Thanh Tịnh Minh H" (trong Kinh Lăng Nghiêm) e rằng chúng ta có thể trở thành quyên thu của loài ma mà chính mình lại không hay không biết!

Nhân đây, ngời vì viết xin giới thiệu bộ y dĩm rất quan trọng trong việc phân biệt chánh tà:

1. Về Thầy lý việc trao đổi chúng v, nam nữ hoang dâm, buông thả vô độ, làm mọi nh để thu hút chúng, và xem nh là phương tiện để cầu lợi thế gian; đó là tà.

## Chánh pháp là gì?

Viết bởi Administrator

---

2. Vị Thầy khuyến khích lòng tham của chúng bằng cách nói rằng mình có thể dùng bữa, chú, và thặng tài để giúp họ trở nên giàu có; đó là tà.

3. Vị Thầy khuyến khích trực tiếp hay gián tiếp việc giết hai chúng sanh và ăn thịt chúng sanh, còn nói rằng mình có thể dùng bữa chú để cầu được vong linh của những chúng sanh bị ăn thịt; đó là tà.

4. Vị Thầy thực hành các loại kỳ thuật hoặc phép thuật, hoặc làm những việc tà tác để chúng sanh, và gọi đó là chữa bệnh thay cho chúng sanh; đó là tà.

5. Vị Thầy dùng thặng thông và các điều kỳ diệu làm "công cụ" để thu hút những chúng sanh có lòng hiếu kỳ; đó là tà.

6. Vị Thầy cố ý thêm bớt, sửa đổi các quy luật tu hành trong Phật Giáo và giải thích lệch lạc ý nghĩa của "tín, giới, tu, chứng," còn tự cho mình là giáo chủ; đó là tà.

7. Vị Thầy tự lập ra tông phái riêng biệt xưng là giáo chủ mà chính mình lại không có căn bản chân thật về đạo lý Phật Giáo; đó là tà.

## Phần 1: Chánh Pháp và Mật Pháp

Mật là ẩn, có mật Phật dạy:

"Hòa Thượng thường nói rằng:

## Chánh pháp là gì?

Viết bởi Administrator

---

Chân thật như chính mình,

Không bàn luận gì khác,

Lời giảng dạy của chính mình,

Đúng theo đức Phật.

Thầy giảng dạy sao Hòa Thượng giảng dạy thì thầy giảng dạy công khai phê bình, bàn luận thì phải với người khác và đăng trong Kim Cang Bồ Đề Hải (Vajra Bodhi Sea - nguyệt san của Viện Phật Thánh Thành)? Như vậy phải chăng là nói mất đức thầy, làm mất nể ous?"

Hòa Thượng trả lời:

"Người nào sợ bị đánh đập là tôi chỉ không phải ông. Nếu người gì tôi nói là đúng sự thật, thì đó không phải là thầy; nếu không đúng sự thật, thì tôi chỉ cần sợ bị đánh đập là người. Nếu có kẻ nói rằng bậc đại tu hành không bị nhân quả, thì quả báo là 500 đời làm thân chim (hồ ly).

Nếu tôi chỉ bị nhân quả --gọi đen là trắng, gọi trắng là đen, nói đúng thành sai, nói sai thành đúng - nói giảng dạy không đúng thật, thì tôi sợ bị đánh đập là người Bồ đề Thế tử (rút lui). Nếu tôi không nói sai, thì tôi không có tội.

Môn đệ có nói: ‘Ta há phải thích bị luận đâu! Ta cũng biết đức thầy đó thôi! Nếu cái đồ của Đạo sư và Môn đệ không tốt đi, thì cái đồ của Khổng Tử cũng đức sáng rõ vậy!’[\(1\)](#)

Tôi sao tôi thích nói 'thiền, phi' (đúng và sai)? Vì trong Phật Giáo có quá nhiều 'thiền, phi'!

Lại còn nào là hắc giáo (giáo phái đen), bạch giáo (giáo phái trắng), hoàng giáo (giáo phái vàng), hồng giáo (giáo phái đỏ) ... thiền đầu tiên thành nhiều màu sắc khác nhau, đến hoa cội mới. Ngay cả đen cũng không biết mình là đen, trắng cũng không hay mình là trắng. Cho nên, tôi muốn nói ra những điều mà người khác không dám nói; nếu quý vì có ai không hài lòng thì cũng không sao, tôi cũng không bận tâm. Tôi là kẻ chuyên môn phá tà tri tà kiến của người khác!"

Tôi đoán nói chuyện trên, chúng ta có thể hiểu rõ được tâm tư bị bao la không đành lòng thấy chúng sanh bị đau khổ của Hòa Thượng. Đó gọi là "đi tìm đi tìm, quên như quên quên", và chính là thiền học phật giáo hóa chúng sanh của bậc Bồ Tát. Hòa Thượng có lần viết bài thiền nói lên quy tắc tâm của Ngài:

"Tôi muốn nói là thiền,

Không sợ bị đánh, chê.

Giết tôi, tôi không sợ,

Giết tôi thoát, có gì ngại?"

Hòa Thượng Hộ Văn đã nói:

"Nho sĩ là tôi nhân của Khổng Tử; Tăng sĩ là tôi nhân của Phật." Ngài còn nhận mạnh: "Kỳ diệu Phật Pháp chính là giáo pháp của Phật Giáo, không phải các giáo phái khác. Kẻ làm cho Lục Quắc đi tìm vọng chính là Lục Quắc, chứ không phải nhà Thiền. Kẻ làm suy sụp nhà Thiền chính là nhà Thiền, chứ không phải Lục Quắc vậy."



Trong kinh có nói rằng những người bị u hiếp nên suy tàn cả thế giới. Một Pháp có thể khiến thế giới không phải - những vị vua Tăng sĩ cũng vậy, nên cô lập chúng, giới hạn của sa đọa thay bằng y phục thô tẻ, các sĩ ngồi trên tòa cao, v.v ... Có các sĩ Âu Dục không Cánh Vô đã dùng trí kiến riêng của mình mà viết ra Lăng Nghiêm Bách Ngạn. Thuyết đúng phải là Lăng Nghiêm.

Lại có Pháp Sư Viên Tham nói rằng Kinh Hoa Nghiêm, Kinh Viên Giác, Kinh Pháp Hoa và nhiều kinh khác, cũng như Địa Thập a Khố i Tín Luận đều là giả mạo. Đây chính là những người không tin vào cả Thế giới Một Pháp.

Hòa Thập chúng đã nhiều lần lập đi lập lại lời huấn thị về việc báo và duy trì Chánh Pháp:

"Trong Phật Giáo, tất cả kinh điển đều rất quan trọng, nhưng Kinh Lăng Nghiêm còn quan trọng hơn nữa. Phạm hạnh nào có Kinh Lăng Nghiêm, thì nơi đó có Chánh Pháp trụ thế. Khi Kinh Lăng Nghiêm bị mất đi, đó là dấu hiệu của Thế giới Một Pháp. Khi giảng Kinh Lăng Nghiêm, tôi có nói rằng: 'Vào thế giới Một Pháp, Kinh Lăng Nghiêm sẽ biến đổi trở lại như cũ. Sau đó dần dần các kinh khác cũng biến đổi theo.' Kinh Lăng Nghiêm là chân thân của Phật, là xá-lợi của Phật, là tháp miếu của Phật. Nếu Kinh Lăng Nghiêm mất là nguy trọng, thì tôi sẵn sàng chịu đọa địa ngục Vô Gián, vĩnh viễn không được ra ngục, không bao giờ được trở lại thế gian để gặp mặt những người khác! Những người nào có thể học thuộc Kinh Lăng Nghiêm, học thuộc Chú Lăng Nghiêm, thì người đó mới là chân chánh của Phật!"

Trong Kinh Địa Bát Niết Bàn, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói với Tôn Giả Ca Diếp rằng:

"Trong quá khứ khi Ta là vị vua tên Hộ Đức, đã làm từ Chánh Pháp, Ta đã chỉ dạy cho người khác làm như vậy hoặc Chánh Pháp, và đã thiêu hủy mình. Sau khi chết, Ta được sanh vào cõi narak của Phật A Súc B và trở thành đấng tối thượng của Đức Phật đó. Nay Ca Diếp! Những người làm từ Chánh Pháp được quí báo công đức vô lượng như thế. Do nhân duyên làm từ Chánh Pháp này, mà nay Ta được tôn trọng học trang nghiêm và thành tựu được Pháp thân kim cương bất hoại."

"Pháp" thì nó vốn không có "Chánh, Tỳ năng, Mạt"; nhưng tâm con người thì có sự phân biệt về "Chánh, Tỳ năng, Mạt". Theo Hòa Thập năng, bắt đầu khi nào còn có người đang công tu hành, thì khi đó là Chánh Pháp còn đang trở lại.

Nếu không còn ai tu hành, không có người nào đức, tỳ năng, và học thuộc Kinh Lăng Nghiêm, thì đó là Thời Kỳ Mạt Pháp. Bởi trong Kinh Lăng Nghiêm, có phần "Tỳ năng Thanh Tịnh Minh Hối" giảng về sát sanh (sát), trộm cắp (đạo), dâm dục (dâm), dối trá (vọng); và phần "Ngũ Thập phẩm Ma" giảng về thiên ma, ngoại đạo còn kẻ đốn tâm xằng tu; và cả hai phần này đều nói rõ ràng rằng khi nào không còn người giảng dạy, thì khi đó là Thời Kỳ Mạt Pháp. Giờ còn, tức là Phật Pháp còn vậy!

Vào năm 1990, trong một lần thuyết giảng tại Trung Tâm Lao Công Cao Hùng, Đài Loan, Hòa Thập năng đã khấn thí nói rằng: "Thời Kỳ Mạt Pháp là do những người tại gia chấp trì cho một người xuất gia riêng lẻ mà tạo thành!". Vì sao lại như thế?

Hòa Thập năng giảng thích rằng:

"Người xuất gia sống một mình một chùa, xằng vọng xằng bá, làm vua một cõi. Người tại gia do thiêu Trích Pháp Nhân' nên đi theo học Pháp cho học, học thì học lui, và học luôn xằng dơ a ngợc! Vào Thời Kỳ Chánh Pháp, tất cả đều chúng đều sống chung trong một đại tăng lâm của chùa và cùng nhau đang công tu Đạo. Song, vào thời kỳ Mạt Pháp, người ta lại không thích nếp sống của đại tăng lâm nữa. Mọi người ở một chùa riêng - ông theo cách của ông, tôi theo cách của tôi - khiến cho người tại gia trở nên hoang mang, bối rối. Họ thấy ông sống một mình trông đẹp đẽ bèn học pháp cho ông ta, xây chùa riêng cho ông ta trì trì. Rồi sau đó lại thấy một vị sư khác cũng không tầm, họ lại xây cho vị đó một ngôi chùa nữa. Họ thì học lui, rồi cuối cùng là làm cho những người xuất gia sanh lòng tham danh hách lại đốn ngã Phật hoàn toàn!"

Hòa Thập năng hoàn toàn không phần đại việc xây chùa, nhưng chỉ vì con người ngày nay quá học hỏi, không biết lý Pháp nghĩa và giáo dục (nghĩa lý Phật Pháp và đạo lý giáo dục) đốn hóa đốn chúng sanh. Họ chỉ biết dùng "chùa lớn" để đốn chúng sanh, cùng bày ra phương pháp để đốn người tại gia và trở nên giàu có.

Cái nhìn của Hòa Thượng về việc xây chùa như sau:

"Tôi chùa không bằng tôi người, tôi người không bằng tôi Phật. Tôi muốn làm một người thì đức tin. Tôi muốn đức nên người và Phật sống, người và Bồ Tát sống, người và Tỳ Sù sống. Tôi còn muốn làm cho tất cả chúng sanh trên toàn thế giới này đều biến thành người và Phật sống, Bồ Tát sống, Tỳ Sù sống luôn nhé! Tôi đề phá đây không phải là người ngôi chùa lớn, mà là các miếu thờ Thế Tôn, miếu thờ Thành Hoàng, miếu thờ cha gia tộc. Khi người người chùa như đến sang chùa lớn, thì tất cả có thể cùng nhau tu hành, như thế mới là nếp sinh hoạt của một đời từng tâm. Vì sao chùa như thì không được tất? Bởi vì đó thì u sầu gò bó, câu thúc; không còn phải "quán tâm", mà có thể ăn uống, mặc quần áo, đi đứng thì, nên rất dễ quên đi việc tu Đạo. Hàng ngày chỉ biết phan duyên, mà tập khí nghiệp chính là vết thối nát trí mạng làm bằng hoa Phật Giáo!"

Tôi hy vọng Phật Giáo sẽ ghi lòng tạc dạ người người này và đem tiếp tục "bớt tai ăn cắp chuông," đời người nhân loại nhé. Hiện nay, các đại sư hiện đại trong Phật Giáo tại Đài Loan đã vô cùng nghiêm túc, có thể nói là đến mức phải báo động rồi; thế nhưng, chúng có người nào dám đứng ra lên tiếng kêu gọi; mà ai nỡ ý chỉ một người nhìn như Phật Giáo đang đi đến vực thẳm diệt vong.

Cách ba bước là có một tinh xá, đi năm bước là góp một ngôi chùa lớn – mới người người đưa ra số cần thiết của Pháp hội, siêu độ vong linh, làm lễ quán đảnh, truyền Pháp, xây chùa..., mà chúng hay biết gì về việc học đạo giáo nghĩa, học đạo chúng sanh làm thế nào để chấm dứt sanh tử! [\(2\)](#)

Giáo nghĩa căn bản của Đạo Phật là giáo dục, làm cho tất cả chúng sanh đều có trí huệ, có Trách Pháp Nhân, biết nhân biết quả, đoan ác tu thiện; chứ chúng phải một mặt chú trọng về việc xây chùa dâng miếu, thì của Pháp hội! Chúng ta có bao giờ hỏi rằng đứng sau những lời giáo huấn nghiêm khắc này của Hòa Thượng ngài giữ bao máu lệ xót xa?

Như ý nghĩa trong câu "đón nắng quang chiếu vào vòm, bớt tích tụ phàm thân", Hòa Thượng chỉ muốn ánh sáng tâm người được trên tay Ngài soi sáng được càng xa càng tốt, mà chúng quan tâm đến việc mình bị phàm! "Đuổi gập muôn ngàn khó khăn, tôi vẫn giữ vững ý chí của mình." Đây là lời mô tả chân thật nhất về Hòa Thượng.

### Ghi chú của Ban Viết Dựch:

(1) - Mãn Nhã T (Mãn Nhã Kha), người đời Châu (372-289 trước Tây lịch), là một nhà hiền triết có công rất lớn trong việc làm sáng tỏ đạo Nho.

- Đạo Ng T (Đạo Ng Chu), người nước V (khoảng 440-360 trước Tây lịch); là một triết gia thời Chiến Quốc; chủ trương thuyết "vô ngã"—chỉ lo riêng về việc mình mà không hề đem xa đến thiên hạ, quyệt giữ bên ngoài thì chuyên của người.

- Mạc T (Mạc Đ ch), người nước S, là một triết gia thời Chiến Quốc, làm Đ i Phu cho nước T ng; chủ trương thuyết kiêm ái và hòa bình; lập ra học phái Mạc Gia, lấy kiêm ái làm chủ đích.

(2) Lão Hòa Th ng Qu ng Khâm đã từng khai th r ng: "Trên thế gian hiện nay, đích thế có nh ng ng i xu t gia nh th. Họ chủ mưu tính khu ch tr ng ngôi chùa của mình cho lớn, chiêu d t n đ theo mình cho đông, đ khoe là có kh năng tr c m t m i ng i! Họ không cho phép t n đ kính tin các vị Phật nh ng chùa khác (ch đ c tin vị Phật chùa của họ mà thôi!); và t n đ cũng chủ đ c tin m t mình h thôi, không đ c tôn kính nh ng ng i xu t gia khác. Họ ng ng i c ng cao ngã m n, t tôn t đ i này, ch ng ph i v n còn lẫn lóc trong vòng danh lợi gi ng nh ng i t i gia bình th ng, s ng lây l t trong kh nảo qua ngày đo n tháng sao? Phật Pháp v n ch a suy vi, chính là lòng ng i đang suy vi v y!"

*Nguồn: Dharmasite.net*